TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 89/2022/HS-ST Ngày 12 tháng 9 năm 2022	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên, ông Đèo Văn Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Chẻo X M tên gọi khác: Không, sinh năm: 19xx; Nơi sinh: Huyện xx, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: …., tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Chẻo C L, sinh năm 19xx và bà Tẩn M P ..; Bị cáo có chồng đã ly hôn là Tẩn S C, sinh năm 19xx và 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Tẩn S C tên gọi khác: Không, sinh năm: 19xx; Nơi sinh: .., tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: …, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Tẩn P S .. và bà Phàn T M, sinh năm 19..; Bị cáo có vợ đã ly hôn là Chẻo X M, sinh năm 19.. và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 30/5/2022, Chẻo X M - SN: 19.., trú tại: .. tỉnh Lai Châu đến nhà gặp Tẩn L M - SN: 19.., trú tại: ... tỉnh Lai Châu là chị dâu của Chẻo X M để mượn điện thoại về để sử dụng. Do Tẩn L M có 01 chiếc điện thoại OPPO, màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt ít khi dùng đến nên Tẩn L M đã cho Chẻo X M mượn chiếc điện thoại trên. Sau khi mượn điện thoại xong thì Chẻo X M đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, khi Chẻo X M đang ở nhà thì có một người đàn ông Trung Quốc (M không rõ tên tuổi, địa chỉ) gọi điện đến cho M qua ứng dụng Wetchat được cài đặt trong điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh mà Chẻo X M đã mượn của Tẩn L M và hỏi Chẻo X M bằng tiếng Trung Quốc là có ít tam thất trồng có mua không, do Chẻo X M chuyên buôn bán tam thất, sâm nên Chẻo X M đồng ý mua và hỏi giá, thì người đàn ông Trung Quốc nói bán với giá 1000 nhân dân tệ một kilôgam. Do thấy giá cao nên Chẻo X M chỉ trả người đàn ông Trung Quốc 600 nhân dân tệ một kilôgam. Sau khi trao đổi mua bán thì người đàn ông Trung Quốc trên đồng ý. Đến gần 17 giờ 00 cùng ngày, thì người đàn ông trên gọi điện qua ứng dụng Wetchat đến cho Chẻo X M và nói đã có hàng và thuê người vận chuyển đến biên giới Việt Nam - Trung Quốc cho Chẻo X M. Chẻo X M liền dùng số điện thoại 0355561063 được lắp trong máy điện thoại OPPO, màu xanh gọi vào số điện thoại 0364041880 của chồng cũ Chẻo X M là Tẩn S C- và nói đêm nay có một ít sâm và bảo C ra suối biên lấy cho Chẻo X M rồi chở xuống thành phố Lai Châu cho Chẻo X M bán kiếm lời và bảo C mang theo 2000 nhân dân tệ để đưa cho người Trung Quốc đặt cọc hàng, C đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, có một người đàn ông Trung Quốc, khoảng 50 tuổi, dân tộc Dao, tên Lá Dầu (trước đây C có sang Trung Quốc nên có quen biết) dùng số điện thoại Trung Quốc gọi điện đến cho C bảo với C là khoảng 01 đến 02 giờ 00 ngày 31/5/2022, C đi xuống suối biên gần cột mốc 72 để lấy sâm cho Chẻo X M. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 31/5/2022, C một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu HonDa, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ đen, BKS: 25B1-35942 của C và mang theo số tiền 2000 nhân dân tệ đi lấy sâm cho Chẻo X M. Khi C điều khiển xe máy đi đến địa phận bản Gia Khâu, xã Sì Lở Lầu thì C để xe máy ở đường rồi đi bộ theo đường mòn xuống suối biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc, khu vực cột mốc 72 thuộc bản Gia Khâu, xã Sì Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Đến suối biên thì C chưa thấy người vận chuyển sâm đến nên C đã ngồi ở bờ suối chờ. Đến khoảng 02 giờ 00 cùng ngày, khi C đang ngồi tại bờ suối biên thì thấy có 01 người đàn ông Trung Quốc, C không biết tên tuổi, địa chỉ vác đến 02 bao tải dứa màu xanh đi ra giữa suối. Thấy vậy C đi bộ ra giữa suối biên chỗ người đàn ông Trung Quốc rồi nhận 02 tải bên trong có chứa sâm, nhận xong C đưa cho người

đàn ông trên số tiền 2000 NDT rồi cõng 02 bao tải sâm trên đi bộ theo đường mòn đi về chỗ để xe máy. Về đến chỗ để xe máy C để 02 bao tải sâm lên giá để hàng phía sau xe rồi chở đi xuống thành phố Lai Châu cho Chẻo X M. Khi C điều khiển xe máy chở 02 bao sâm đi đến địa phận bản Xin Chải, xã Sì Lở Lầu thì bị Công an xã Sì Lở Lầu kiểm tra và yêu cầu C về trụ sở để làm việc, lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng 02 bao tải sâm nói trên.

Quá trình cân xác định trọng lượng xác định: Tổng 16 cây thực vật thân thảo, rễ củ có đầy đủ thân, lá, rễ và 02 cây chỉ có phần củ có tổng khối lượng là 10,499 kg.

Kết luận giám định số 246/CNR-VP ngày 06/6/2022 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng – Viện khoa học Lâm nghiệp Việt Nam kết luận: 10,499 kg cây, củ thực vật Cơ quan CSĐT thu giữ ngày 31/5/2022 là cây và củ sâm Lai Châu có tên khoa học là *Panax vietnamensis var. fuseidiscus*.

Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phong Thổ kết luận: 10,499 kg cây, củ sâm Lai Châu có giá là 151.227.000 đồng vào thời điểm tháng 5/2022.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Chẻo X M và Tẩn S C về tội: "Buôn lậu" theo quy định tại khoản 1 Điều 188 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chẻo X M và Tẩn S C phạm tội "Buôn lậu";

Về điều luật áp dụng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 188; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự đối với cả hai bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Chẻo X M từ 60 triệu đến 70 triệu đồng. Xử phạt bị cáo Tẩn S C từ 55 triệu đến 65 triệu đồng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ hộp bìa catton màu nâu, 01 bảo tải màu xanh và các giấy niêm phong. Tịch thu bán hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu sơn xanh trắng đã qua sử dụng thu giữ của Tẩn S C; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 25B1 - 35942, số máy JA38E0054567, số khung 3815GY022880 kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy số 065337 mang tên Tẩn S C cấp ngày 06/3/2020 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Lai Châu cấp.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, làm ruộng thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 188 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Các bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vì mục đích lợi nhuận nên khoảng 15 giờ ngày 30/5/2022 thông qua ứng dụng Wechat bị cáo Chẻo X M đã đặt mua tổng số 10,499 kg sâm Lai Châu có giá trị là 151.227.000 đồng, không có hóa đơn chứng từ, từ một người đàn ông Trung Quốc khoảng 35 tuổi về Việt Nam để bán kiếm lời . Sau đó, bị cáo M điện thoại trao đổi với bị cáo Tẩn S C để bị cáo C trực tiếp đi đến khu vực suối biên giới Việt Nam – Trung Quốc, gần mốc 72, thuộc địa phận bản Gia Khâu, xã Sì Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nhận số sâm trên do người Trung Quốc chuyển sang Việt Nam qua suối biên giới, đặt cọc trước 2000 NDT và vận chuyển về thành phố Lai Châu cho bị cáo M để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của các bị cáo tuy ít nguy hiểm cho xã hội nhưng đã xâm phạm gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh hàng hóa của thị trường trong nước. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Buôn lậu theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật hình sự. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án các bị cáo đồng phạm giản đơn. Bị cáo M là người trực tiếp gọi điện thống nhất giá cả, phương thức

thanh toán, địa điểm, thời gian giao nhận sâm với người đàn ông Trung Quốc . Bị cáo C biết việc bị cáo M mua sâm bên Trung Quốc về Việt Nam, là người trực tiếp đi lấy sâm và vận chuyển sâm về thành phố Lai Châu cho bị cáo M để bán kiếm lời.

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ hộp bìa catton màu nâu, 01 bảo tải màu xanh và các giấy niêm phong.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu sơn xanh trắng đã qua sử dụng thu giữ của Tẩn S C; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 25B1 -35942, số máy JA38E0054567, số khung 3815GY022880 kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy số 065337 mang tên Tẩn S C cấp ngày 06/3/2020 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Lai Châu cấp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Chẻo Xoang Mẩy và Tẩn Sài Cun phạm tội: "Buôn lậu"

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 188, Điều 35, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chẻo X M 60 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Tẩn S C 55 triệu đồng

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ hộp bìa catton màu nâu, 01 bảo tải màu xanh và các giấy niêm phong.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu sơn xanh trắng đã qua sử dụng thu giữ của Tẩn S C; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, BKS 25B1 -35942, số máy JA38E0054567, số khung 3815GY022880 kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy số 065337 mang tên Tẩn S C cấp ngày 06/3/2020 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Lai Châu cấp.

4/ Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 BLHS, Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Trung Tá

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Triệu Trung Tá